

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản
thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc thống nhất sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Đề án số 06/ĐA-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 24/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 3 năm 2025.

2. Thay thế Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Chi cục Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bạc Liêu.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ NN&MT (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Các Sở, Ban, Ngành tỉnh (để phối hợp);
- Trung tâm CB-TH (để đăng Công báo);
- Lưu: VT, NC (KY).



Phạm Văn Thiều

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục
Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bạc Liêu
(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Thủy sản (sau đây gọi là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi là Sở), giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản, nuôi trồng thủy sản (kể cả nuôi trồng thủy sản trên biển); khai thác thủy sản; quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; môi trường trong nuôi trồng thủy sản; bảo tồn, đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; kiểm ngư; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển.

2. Chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

3. Có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước; có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc chức năng quản lý theo quy định hiện hành;

b) Tham mưu hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc chức năng quản lý theo quy định hiện hành sau khi được phê duyệt.

2. Giúp Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về nuôi trồng thủy sản (kể cả nuôi trồng thủy sản trên biển); giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; khai thác thủy sản; quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; môi trường trong nuôi trồng

thủy sản; bảo tồn, đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; kiểm ngư; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển.

3. Về Nuôi trồng thủy sản (NTTS):

a) Hướng dẫn mùa vụ, đối tượng và cơ cấu thủy sản NTTS; phối hợp cơ quan có liên quan điều tiết nước phục vụ NTTS;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp pháp luật về NTTS (*quy trình kỹ thuật, an toàn thực phẩm, điều kiện cơ sở; cấp phép trong NTTS và đồng quản lý*);

c) Cấp, cấp lại và thu hồi giấy: Xác nhận đối tượng nuôi thủy sản chủ lực, đăng ký NTTS lồng bè; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện NTTS; giấy chứng nhận cơ sở NTTS đủ điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; NTTS trên biển theo quy định pháp luật.

4. Về giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS:

a) Hướng dẫn, kiểm tra điều kiện cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; cơ sở sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm cải tạo môi trường NTTS;

b) Hướng dẫn, kiểm tra chất lượng, truy xuất nguồn gốc, hoạt động sản xuất, kinh doanh giống thủy sản, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường NTTS theo quy định pháp luật;

c) Hướng dẫn, kiểm tra trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp kỹ thuật xử lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS vi phạm quy định về chất lượng; hướng dẫn cập nhật thông tin giống thủy sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản;

d) Tham mưu tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy về giống thủy sản, thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường NTTS;

đ) Thực hiện kiểm tra, cấp giấy chứng nhận:

Kiểm tra, cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận và kiểm tra duy trì cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS;

Kiểm tra chất lượng giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về: Giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; điều kiện sản xuất ương dưỡng giống thủy sản; điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản;

g) Hoạt động dịch vụ xét nghiệm bệnh thủy sản, môi trường nước.

5. Về khai thác thủy sản (KTTS):

a) Tham mưu trình cấp thẩm quyền công bố hạn ngạch Giấy phép KTTS tại vùng biển ven bờ và vùng lộng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện: Tiêu chí, trình tự thủ tục công bố danh sách tàu cá KTTS bất hợp pháp, danh sách tàu cá có nguy cơ cao vi phạm quy định KTTS bất hợp pháp; tiêu chí và danh mục nghề, ngư cụ cấm sử dụng KTTS; nội dung, trình tự, thủ tục chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

c) Điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm hàng năm, dự báo ngư trường, xác định trữ lượng, sản lượng cho phép khai thác, đánh giá sự biến động của nguồn lợi thủy sản, chất lượng môi trường sống của loài thủy sản theo phân cấp;

d) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nội dung về khai thác nguồn lợi thủy sản thuộc quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản;

đ) Cấp, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép KTTS đối với tổ chức, cá nhân trong tình hoạt động KTTS trên các vùng biển;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về: Quản lý thuyền viên, sổ danh bạ thuyền viên tàu cá; đảm bảo an toàn cho người, tàu cá hoạt động trên biển; điều kiện khai thác thủy sản; ngư trường, mùa vụ, nghề nghiệp, ngư cụ KTTS; truy xuất nguồn gốc KTTS; chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước; KTTS tại các hệ sinh thái thủy sản trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước;

g) Hướng dẫn tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu nghề KTTS, liên kết, hợp tác, đồng quản lý;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức triển khai điều tra, đánh giá nghề cá thương phẩm, dự báo ngư trường;

i) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật và các chính sách hỗ trợ, phát triển KTTS.

6. Về quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nội dung, trình tự, thủ tục, điều kiện thực hiện các quy định về: Đăng ký, xóa đăng ký tàu cá; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; đánh dấu tàu cá và đảm bảo an toàn cho người, tàu cá;

b) Hướng dẫn thực hiện các điều kiện trong quản lý và cấp các loại giấy tờ về tàu cá; cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá;

c) Tổ chức quản lý, vận hành hệ thống giám sát tàu cá theo quy định;

d) Quản lý hoạt động tàu cá trên địa bàn và theo phân cấp quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tàu cá;

đ) Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên tàu cá.

7. Về quản lý cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá:

a) Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại cảng cá sau khi có quyết định công bố mở cảng cá; phối hợp tham mưu trình công bố mở, đóng cảng cá theo phân cấp quản lý; danh sách khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh; quản lý nhà nước về hoạt động của cảng cá;

b) Quản lý cơ sở dịch vụ, hậu cần KTTS (*sản xuất, cung cấp vật tư, máy, trang thiết bị, dây lưới, sợi, ngư cụ KTTS, bảo quản, thu mua thủy sản*).

8. Về môi trường trong NTTS:

a) Quản lý môi trường và chất lượng nước các vùng NTTS, thực hiện các nhiệm vụ quan trắc, cảnh báo môi trường trong NTTS phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; truyền thông, tập huấn nâng cao nhận thức môi trường trong NTTS;

b) Phối hợp cơ quan liên quan tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

9. Về bảo tồn, đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản:

a) Tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về danh mục các loài thủy sản cần bảo tồn, bảo vệ, cần được tái tạo; các biện pháp bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học của các hệ sinh thái thủy sản; danh mục các loài đã được ghi trong sách đỏ Việt Nam và các loài thủy sản khác bị cấm khai thác, khai thác có thời hạn; các quy định về phương pháp khai thác, nghề phương tiện, mùa vụ, khu vực khai thác để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

b) Tham mưu thực hiện quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; chương trình điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản; chương trình, kế hoạch quốc gia, của tỉnh về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; đồng quản lý trong bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo quy định pháp luật.

10. Về hoạt động kiểm ngư:

a) Về tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm

Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phối hợp xử lý hoặc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

Thực hiện công tác thanh tra, tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phối hợp xử lý hoặc xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thủy sản về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm theo quy định pháp luật;

Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp xử lý vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

Truy đuổi, bắt giữ và áp dụng các biện pháp ngăn chặn theo quy định của pháp luật trong trường hợp người và phương tiện vi phạm pháp luật không tuân theo hiệu lệnh, chống đối hoặc cố tình bỏ chạy.

b) Về kỹ thuật, hậu cần kiểm ngư

Tham mưu trang bị, tổ chức mua sắm tàu, xuồng kiểm ngư, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị chuyên dùng; vật tư, thiết bị tiêu hao, thuốc, thiết bị y tế phục vụ sơ cứu trên các tàu, xuồng kiểm ngư; trang phục, phù

hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu; phương tiện, thiết bị ghi âm, ghi hình có âm thanh theo quy định;

Tổ chức quản lý tàu, xuồng kiểm ngư; thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng, sửa chữa tàu, xuồng kiểm ngư theo quy định;

Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật và các biện pháp nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ kiểm ngư theo quy định pháp luật;

Quản lý, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp, nạo vét cơ sở hạ tầng, cầu cảng, khu neo đậu và dịch vụ hậu cần phục vụ hoạt động kiểm ngư; thuê vị trí cập tàu và khu vực neo đậu cho đội tàu kiểm ngư và tàu thuyền vi phạm bị lực lượng kiểm ngư tạm giữ để xử lý.

c) Những nhiệm vụ khác về kiểm ngư

Tuyên truyền biển đảo; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật Việt Nam, pháp luật quốc tế, pháp luật các nước có liên quan trong lĩnh vực thủy sản;

Giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo của tỉnh về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; Thường trực Văn phòng đại diện kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh; đầu mối tổ chức thực hiện chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; kiểm tra, kiểm soát, xử lý hoặc đề xuất xử lý vi phạm về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại địa phương;

Tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam trên các vùng biển theo quy định của pháp luật;

Xây dựng và tổ chức thực hiện hệ thống cộng tác viên cung cấp thông tin nghề cá, hỗ trợ hoạt động của kiểm ngư; thu thập, mua tin từ cộng tác viên, xử lý thông tin, tài liệu, vật chứng; hoạt động điều tra, trưng cầu giám định về các nội dung liên quan đến nghiệp vụ kiểm ngư, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

Tham mưu Giám đốc Sở ban hành hoặc trình cấp thẩm quyền ban hành lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện trong hoạt động kiểm ngư trong trường hợp khẩn cấp theo quy định;

Tham gia công tác phòng, chống thiên tai chuyên ngành thủy sản; tham mưu điều động lực lượng phối hợp tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn theo quy định của pháp luật;

Tham mưu xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế theo quy định của pháp luật;

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức, kiểm ngư viên, thuyền viên tàu kiểm ngư;

Kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại cảng cá theo quy định.

11. Về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển

a) Điều phối tổ chức thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển; quy hoạch không gian biển quốc gia, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường vùng bờ thuộc phạm vi quản lý;

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cho phép trả lại, thu hồi Giấy phép nhận chìm ở biển; quản lý việc nhận chìm ở biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc giao, công nhận, cho phép trả lại khu vực biển; gia hạn, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển; thu hồi khu vực biển; quản lý việc sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Tổ chức thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển;

e) Thực hiện các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển, các hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển theo quy định;

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, thống kê tài nguyên biển theo quy định.

12. Phối hợp thực hiện công tác pháp chế, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật.

13. Về quản lý tổ chức, hoạt động dịch vụ công: Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công về thủy sản theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý quy hoạch, điều tra cơ bản về thủy sản trong phạm vi quản lý của Chi cục và theo phân công, phân cấp.

15. Tổ chức, thực hiện công tác điều tra, thông tin, thống kê, xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản; báo cáo về thủy sản, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, cải cách hành chính trong quản lý thủy sản trên địa bàn tỉnh.

16. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao; tổ chức quản lý việc thu, sử dụng phí, lệ phí thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, danh mục vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý. Thực hiện chế độ chính sách thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động thuộc quyền quản lý của Chi cục theo quy định.

18. Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình tập huấn, tuyên truyền; chuyên mục, chuyên đề, mô hình liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Chi cục.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, phân cấp của Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

Lãnh đạo Chi cục gồm: Chi Cục trưởng và Phó Chi cục trưởng (*số lượng Phó Chi cục trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật*).

1. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số nhiệm vụ công tác của Chi cục theo sự phân công của Chi cục trưởng; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

3. Việc tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng được thực hiện theo quy định của đảng và pháp luật.

4. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc Chi cục:

- a) Phòng Hành chính, Tổng hợp;
- b) Phòng Nuôi trồng thủy sản;
- c) Phòng Khai thác thủy sản;
- d) Phòng Kiểm ngư.

5. Lãnh đạo các Phòng trực thuộc Chi cục:

a) Các Phòng trực thuộc Chi cục có Trưởng phòng, số lượng Phó Trưởng phòng được thực hiện theo quy định của pháp luật;

b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trực thuộc Chi cục chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo Chi cục và trước pháp luật về hoạt động của phòng;

c) Việc tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện các chế độ chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trực thuộc Chi cục được thực hiện theo quy định của đảng và của pháp luật.

6. Biên chế

a) Biên chế của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế hành chính, số người làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm;

b) Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng công chức, viên chức của Chi cục thực hiện theo phân cấp quản lý, phù hợp với tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm theo quy định của pháp luật, đảm bảo tinh gọn và hoạt động hiệu quả.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này; chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ban hành quy chế làm việc, xây dựng Đề án vị trí việc làm để tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện những khó khăn, vướng mắc Chi cục phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.